

Ninh Thuận, ngày 22 tháng 10 năm 2024

Số 116 -HD/ĐUK

HƯỚNG DẪN

Một số nội dung Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 14/6/2024 của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 243- KH/ĐUK, ngày 26/7/2024 của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng

Thực hiện Hướng dẫn số 08- HD/TU ngày 30/9/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về hướng dẫn một số nội dung Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 14/6/2024 của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 243- KH/ĐUK ngày 26/7/2024 của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối về thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 14/6/2024 của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 320- KH/TU, ngày 10/7/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng (sau đây gọi tắt là *Chỉ thị 35 của Bộ Chính trị, Kế hoạch 243 của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối*); Ban Thường vụ Đảng ủy Khối Cơ quan- Doanh nghiệp tỉnh hướng dẫn một số nội dung như sau:

I- CÔNG TÁC TRIỂN KHAI, QUẢN TRIỆT VÀ TUYÊN TRUYỀN

1- Hình thức và thành phần tham dự

(1)- Ban thường vụ, cấp ủy các tổ chức cơ sở đảng (TCCSĐ) tổ chức hội nghị quán triệt (*trực tiếp hoặc trực tuyến*) Chỉ thị 35 của Bộ Chính trị, Kế hoạch 243 của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối và Hướng dẫn này bảo đảm phù hợp với tình hình và yêu cầu cụ thể của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

(2)- Thành phần:

- Đối với các chi bộ, đảng bộ cơ sở, gồm: Ủy viên ban chấp hành, ban thường vụ và ủy ban kiểm tra cấp ủy.

- Đối với đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở, chi bộ trực thuộc đảng bộ bộ phận, gồm: Cấp ủy, bí thư, phó bí thư đảng bộ bộ phận; cấp ủy, bí thư, phó bí thư chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở; cấp ủy, bí thư, phó bí thư chi bộ trực thuộc đảng bộ bộ phận.

Ngoài thành phần nêu trên, căn cứ vào tình hình và điều kiện cụ thể của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, cấp ủy các TCCSĐ có thể mở rộng thành phần tham dự hội nghị phù hợp với yêu cầu thực tế.

2- Nội dung

Cấp ủy các TCCSĐ quán triệt đầy đủ, sâu sắc Chỉ thị 35 của Bộ Chính trị, Kế hoạch 243 của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối, Quy chế bầu cử trong Đảng, Kế hoạch tổ chức đại hội của cấp mình, Hướng dẫn này và các văn bản, hướng dẫn

liên quan theo quy định.

3- Thời gian

Tổ chức hội nghị quán triệt trong thời gian 1/2 ngày và hoàn thành trong tháng 10/2024.

4- Công tác tuyên truyền

Cấp ủy các TCCSD có trách nhiệm xây dựng và chỉ đạo triển khai kế hoạch công tác thông tin, tuyên truyền về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng trên các phương tiện thông tin đại chúng và các hình thức khác với nội dung phù hợp.

II- LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO VÀ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN NHÂN SỰ

Ban Thường vụ, cấp ủy các TCCSD (*nơi không có Ban Thường vụ*), bí thư chi bộ (*nơi không có cấp ủy*) lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng đề án nhân sự và kế hoạch triển khai quy trình giới thiệu nhân sự cấp ủy, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, ủy ban kiểm tra, chủ nhiệm, phó chủ nhiệm ủy ban kiểm tra cấp ủy nhiệm kỳ 2025 - 2030; đề án nhân sự đoàn đại biểu dự Đại hội đại biểu Đảng bộ Khối Cơ quan-Doanh nghiệp tỉnh nhiệm kỳ 2025 - 2030 báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy Khối xem xét, cho ý kiến trước khi trình đại hội.

III- MỘT SỐ NỘI DUNG, YÊU CẦU CỤ THỂ VỀ CÔNG TÁC NHÂN SỰ

1- Tiêu chuẩn, điều kiện cấp ủy viên

Căn cứ vào yêu cầu, tiêu chuẩn chung nêu tại Chỉ thị 35 của Bộ Chính trị và Kế hoạch 243 của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối; ban thường vụ, cấp ủy các TCCSD triển khai, thực hiện cho phù hợp với tình hình, đặc điểm của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị của TCCSD nhiệm kỳ 2025 - 2030 và những năm tiếp theo; trong đó, đối với một số chức danh cần xem xét cụ thể theo hướng:

(1)- Nhân sự dự kiến giới thiệu làm bí thư cấp ủy đồng thời là Thủ trưởng, người đứng đầu cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp (*đối với doanh nghiệp tư nhân khuyến khích là chủ doanh nghiệp*).

(2)- Về trình độ lý luận chính trị: Nhân sự được giới thiệu tham gia cấp ủy các TCCSD phải có bằng hoặc giấy xác nhận trình độ lý luận chính trị của cơ quan có thẩm quyền¹.

- Đối với cấp ủy cơ sở loại hình cơ quan, sự nghiệp, doanh nghiệp Nhà nước phải có bằng tốt nghiệp trung cấp lý luận chính trị trở lên.

- Đối với cấp ủy cơ sở loại hình doanh nghiệp tư nhân: Phải có trình độ sơ cấp lý luận chính trị trở lên.

* Nếu nhân sự cấp ủy chưa đủ điều kiện về tiêu chuẩn chính trị thì trong nhiệm kỳ phải bố trí đào tạo trung cấp lý luận chính trị. Trường hợp đặc biệt do Ban Thường vụ Đảng ủy Khối Cơ quan- Doanh nghiệp tỉnh xem xét, quyết định.

¹ Theo Công văn số 1474-CV/BTCTW ngày 13/8/2021 của Ban Tổ chức Trung ương về giá trị sử dụng giấy xác nhận trình độ lý luận chính trị cấp trước ngày 09/7/2021.

(3)- Cán bộ trong thời gian thi hành kỷ luật bằng hình thức Khiển trách không thuộc diện phải xem xét miễn nhiệm, cho từ chức theo Quy định số 41-QĐ/TW ngày 03/11/2021 của Bộ Chính trị; Quy định số 27-QĐ/TU ngày 27/12/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; thì cấp ủy, người đứng đầu căn cứ vào tình hình đội ngũ cán bộ, yêu cầu nhiệm vụ chính trị của Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, thảo luận dân chủ, phân tích, đánh giá khách quan, thận trọng, kỹ lưỡng, cân nhắc nhiều mặt đối với từng trường hợp cụ thể về phẩm chất, năng lực, uy tín, kết quả công tác của nhân sự; nguyên nhân, động cơ vi phạm, khuyết điểm (*khách quan, chủ quan*) và tính chất, mức độ, tác động ảnh hưởng, kết quả đã khắc phục (*nếu có*),... để xem xét, quyết định theo thẩm quyền và chịu trách nhiệm về quyết định của mình hoặc đề xuất, báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy Khối xem xét, quyết định việc giới thiệu tái cử cấp ủy.

(4)- Nhân sự được giới thiệu để bầu tham gia cấp ủy, các chức danh lãnh đạo cấp ủy, (*chức vụ cao hơn*), nhìn chung phải có thời gian giữ chức vụ đang đảm nhiệm (*liền kề*) hoặc chức vụ tương đương ít nhất là 2 năm (*24 tháng*). Trường hợp đặc biệt, nếu nhân sự có thời gian giữ chức vụ từ 1 năm (*12 tháng*) đến dưới 2 năm, thì cấp ủy trực tiếp quản lý cán bộ phải tiến hành: (i) Đánh giá, nhận xét về phẩm chất, năng lực, uy tín, sản phẩm, kết quả cụ thể trong việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao đối với nhân sự; (ii) Quyết định và chịu trách nhiệm về quyết định của mình hoặc báo cáo, đề xuất cấp có thẩm quyền theo phân cấp quản lý cán bộ xem xét, quyết định.

***Lưu ý:** Trường hợp nhân sự đang giữ chức vụ, chức danh có cơ cấu tham gia cấp ủy nhiệm kỳ 2025 - 2030, thì không áp dụng thời gian giữ chức vụ ít nhất 2 năm theo quy định để giới thiệu tham gia cấp ủy².

2- Độ tuổi cấp ủy viên

2.1- Những đồng chí lần đầu tham gia cấp ủy

Nam sinh từ tháng 4/1968, nữ sinh từ 01/1972 trở lại đây. Nơi có khó khăn về nhân sự, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối xem xét, quyết định từng trường hợp cụ thể.

2.2- Những đồng chí được giới thiệu tái cử cấp ủy

Nam sinh từ tháng 01/1966, nữ sinh từ 06/1970 trở lại đây. Nơi có khó khăn về nhân sự, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối xem xét, quyết định từng trường hợp cụ thể.

2.3- Nhân sự tái cử cấp ủy, thì được tái cử các chức danh lãnh đạo chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội nhưng phải còn thời gian công tác ít nhất 18 tháng trở lên tại thời điểm bầu cử hoặc đại hội của mỗi tổ chức³.

2.4- Đối với cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp: Các đồng chí bí thư là thủ trưởng, phó bí thư cấp ủy chuyên trách trong cơ quan đảng, chính

² Ví dụ: Đồng chí Nguyễn Văn D, Trưởng phòng X có cơ cấu cấp ủy Sở B nhiệm kỳ 2025 - 2030 (*theo đề án nhân sự đại hội đã được cấp ủy thông qua*), nếu đồng chí đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện cấp ủy viên theo quy định, thì vẫn được giới thiệu tham gia cấp ủy Sở B nhiệm kỳ 2025 - 2030 mà không nhất thiết phải có thời gian giữ chức vụ Trưởng phòng X ít nhất 2 năm theo quy định.

³ Ví dụ: Đồng chí Nguyễn Văn A, sinh tháng 01/1966, Đảng ủy viên, Phó giám đốc Sở B nhiệm kỳ 2020 - 2025, đủ độ tuổi tái cử cấp ủy nhiệm kỳ 2025 - 2030 nhưng không đủ độ tuổi để giới thiệu tái cử chức danh Phó Giám đốc Sở B nhiệm kỳ 2026 - 2031 do đến tháng 5/2026 chỉ còn 17 tháng công tác.

quyền, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị xã hội, đơn vị sự nghiệp; bí thư hoặc phó bí thư là chủ tịch hội đồng thành viên, hội đồng quản trị, tổng giám đốc, giám đốc, phó bí thư chuyên trách công tác đảng trong các doanh nghiệp Nhà nước còn tuổi công tác từ 01 năm (12 tháng) trở lên, nếu có đủ phẩm chất chính trị, năng lực, đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ, uy tín cao, hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, do Ban Thường vụ Đảng ủy Khối xem xét, quyết định.

2.5- Độ tuổi cấp ủy viên thuộc loại hình doanh nghiệp Nhà nước nắm giữ dưới 50% vốn điều lệ trở xuống; các hội quản chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ; tổ chức xã hội - nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh (*Đoàn Luật sư, Hội Cựu chiến binh, Hội Đông y...*) căn cứ vào độ tuổi tham gia công tác Hội, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối xem xét, quyết định từng trường hợp cụ thể.

2.6- Riêng đối với các chi bộ, đảng bộ cơ sở thuộc loại hình doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước, các đồng chí lần đầu tham gia cấp ủy (*hoặc tái cử*): Không quy định về độ tuổi, nếu có đủ phẩm chất chính trị, năng lực, sức khỏe, tín nhiệm và được cấp ủy có thẩm quyền đồng ý thì được tham gia cấp ủy.

2.7- Về việc xác định độ tuổi của cán bộ, đảng viên khi không có sự thống nhất:

- Nếu tuổi của cán bộ, đảng viên không thống nhất trong hồ sơ nhân sự, thì xác định theo Hướng dẫn số 01-HD/TW ngày 28/9/2021 của Ban Bí thư về một số vấn đề cụ thể thi hành Điều lệ Đảng.

- Trường hợp trong hồ sơ của cán bộ, đảng viên chỉ ghi năm sinh và không xác định ngày sinh, tháng sinh, thì thời điểm xác định tuổi để tham gia cấp ủy và thực hiện chính sách đối với cán bộ là ngày 01 và tháng 01 của năm sinh ghi trong hồ sơ theo quy định⁴.

3- Cơ cấu, số lượng cấp ủy viên, ủy viên ban thường vụ và phó bí thư cấp ủy

(1)- Về cơ cấu

- Phải bảo đảm sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của cấp ủy đối với những bộ phận, lĩnh vực quan trọng; coi trọng chất lượng, không vì cơ cấu mà hạ thấp tiêu chuẩn; thực hiện chủ trương không nhất thiết bộ phận, phòng, ban, lĩnh vực nào cũng phải có người tham gia cấp ủy; quy định thống nhất những chức danh có cơ cấu “cứng” tham gia ban thường vụ, số chức danh còn lại do cấp ủy quyết định theo yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chính trị, tiêu chuẩn cán bộ và tình hình đội ngũ cán bộ của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

⁴ Công văn số 745/HTQTCT-HT ngày 28/4/2016 của Cục Hộ tịch, Quốc tịch, Chứng thực, Bộ Tư pháp hướng dẫn về nghiệp vụ hộ tịch quy định tại khoản 4, Điều 27, Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch và khoản 2, Điều 22, Thông tư số 15/2015/TT-BTP ngày 16/11/2015 của Bộ Tư pháp về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch; Công văn số 5144/LĐTĐ-BHXH ngày 07/12/2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc thực hiện chế độ hưu trí đối với người nghỉ hưu theo Kết luận của Ban Bí thư tại Thông báo số 13-TB/TW ngày 17/8/2016 về việc xác định tuổi của đảng viên.

- Việc chuẩn bị nhân sự cần kết hợp hài hòa giữa nguồn nhân sự tại chỗ với điều động, luân chuyển cán bộ từ nơi khác đến. Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, bộ phận, lĩnh vực có cơ cấu cấp ủy nhưng chưa chuẩn bị được nhân sự tại chỗ thì cấp ủy cấp trên trực tiếp phối hợp với lãnh đạo cơ quan, đơn vị xem xét, điều động nhân sự từ nơi khác có đủ tiêu chuẩn, điều kiện, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, bộ phận, lĩnh vực để giới thiệu, chỉ định tham gia cấp ủy hoặc bổ sung sau đại hội.

- Phần đầu đạt tỉ lệ cấp ủy viên nữ từ 15% trở lên và có cán bộ nữ trong ban thường vụ; phần đầu tỉ lệ cán bộ trẻ (*dưới 40 tuổi đối với cấp cơ sở*) từ 10% trở lên (*tính cho cả nhiệm kỳ*); tỉ lệ cấp ủy viên là người dân tộc thiểu số bảo đảm phù hợp với đặc điểm, tình hình của các TCCSĐ. Cấp ủy và người đứng đầu các cấp có thẩm quyền phải có trách nhiệm, chủ động xây dựng kế hoạch cụ thể để đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, điều động, đề bạt, bố trí cán bộ nữ, cán bộ trẻ, cán bộ người dân tộc thiểu số vào các chức danh có cơ cấu tham gia cấp ủy khóa mới theo quy định.

- Phần đầu đổi mới không dưới 1/3 tổng số cấp ủy viên trong mỗi nhiệm kỳ. Thực hiện cơ cấu ba độ tuổi trong cấp ủy và phần đầu thực hiện trong ban thường vụ cấp ủy, thường trực cấp ủy.

- Vào đầu nhiệm kỳ, những nơi nào chưa bầu đủ số lượng, tỉ lệ, cơ cấu cấp ủy theo Kế hoạch này thì trong nhiệm kỳ phải chủ động chuẩn bị nhân sự để kiện toàn, bổ sung theo quy định.

(2)- Về số lượng cấp ủy, ủy viên ban thường vụ, phó bí thư

Số lượng ủy viên ban chấp hành đảng bộ, chi bộ cơ sở thực hiện theo quy định của Điều lệ Đảng; ủy viên ban chấp hành không quá 15 đồng chí, ủy viên ban thường vụ không quá 1/3 số lượng ủy viên ban chấp hành, phó bí thư 01 đồng chí.

Số lượng cấp ủy viên, ủy viên ban thường vụ cơ bản thực hiện như nhiệm kỳ 2020- 2025 và trên cơ sở quy định khung của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối, cụ thể:

- Chi bộ có dưới 09 đảng viên chính thức bầu bí thư, nếu cần bầu một phó bí thư.

- Chi bộ có từ 09 đảng viên đến 15 đảng viên chính thức thì số lượng ủy viên ban chấp hành không quá 03 đồng chí.

- Chi bộ có từ trên 15 đảng viên đến 29 đảng viên chính thức thì số lượng ủy viên ban chấp hành từ 03 đến không quá 05 đồng chí.

- Đảng bộ có từ 30 đảng viên đến 50 đảng viên thì số lượng ủy viên ban chấp hành từ 07 đến không quá 9 đồng chí.

- Đảng bộ có từ trên 50 đảng viên đến 100 đảng viên thì số lượng ủy viên ban chấp hành từ 09 đến không quá 11 đồng chí.

- Đảng bộ có từ trên 100 đảng viên đến 150 đảng viên thì số lượng ủy viên ban chấp hành từ 11 đến không quá 13 đồng chí.

- Đảng bộ có từ trên 150 đảng viên trở lên thì số lượng ủy viên ban chấp hành không quá 15 đồng chí.

- Đối với đảng bộ cơ sở trong doanh nghiệp Nhà nước có phạm vi hoạt động

rộng, nhiều đầu mối trực thuộc, đồng đảng viên, thì số lượng cấp ủy không quá 19 đồng chí, ban thường vụ không quá 05 đồng chí, do Ban Thường vụ Đảng ủy Khối xem xét, quyết định.

*** Lưu ý: Trường hợp đặc biệt, căn cứ vào tình hình thực tế, vị trí, vai trò của TCCSĐ, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối xem xét quyết định số lượng ban chấp hành đối với từng TCCSĐ cụ thể (cấp ủy các TCCSĐ trao đổi với Ban Tổ chức Đảng ủy Khối trước khi xây dựng Đề án nhân sự).**

4- Quy trình nhân sự và số dư

(1) - Về trình tự: Thực hiện quy trình nhân sự đối với các đồng chí tái cử cấp ủy, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, ủy ban kiểm tra cấp ủy trước; sau khi xác định số lượng các đồng chí tái cử, thì tiếp tục thực hiện quy trình nhân sự đối với các đồng chí lần đầu tham gia cấp ủy, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, ủy ban kiểm tra cấp ủy.

(2)- Về quy trình giới thiệu nhân sự cấp ủy và số dư: Thực hiện theo **(Phụ lục số 1 kèm theo)**.

- Việc xác định tỉ lệ số dư ở các bước 1, 2, 3, 4 do ban thường vụ cấp ủy xem xét, quyết định cho phù hợp với tình hình thực tiễn; tỉ lệ số dư có thể nhiều hơn hoặc ít hơn tỉ lệ số dư ở các bước theo quy định nhưng bảo đảm không quá 1 người⁵.

- Trường hợp chưa đạt tỉ lệ số dư theo quy định ở các bước, thì hội nghị tiếp tục giới thiệu nhân sự trong danh sách các nhân sự chưa đạt tỉ lệ số phiếu giới thiệu (ở lần trước) cho đến khi đủ tỉ lệ số dư theo quy định⁶.

(3) - Quy trình nhân sự ủy ban kiểm tra cấp ủy (nếu có): Được cụ thể hóa từ quy trình nhân sự Ủy ban Kiểm tra Trung ương khóa XIII nêu tại Phương hướng công tác nhân sự Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII (Kết luận số 75-KL/TW ngày 30/5/2020); Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 14/6/2024 của Bộ Chính trị và bổ sung, điều chỉnh cho phù hợp với nguồn nhân sự của ủy ban kiểm tra cấp ủy, tình hình thực tiễn của Cơ quan, đơn vị, Doanh nghiệp **(Phụ lục 2 kèm theo)**.

(4)- Việc kiện toàn cấp ủy sau đại hội đối với những nơi đại hội 3 nội dung, chưa bầu cấp ủy khoá mới

Cấp ủy đương nhiệm chỉ đạo, thực hiện quy trình nhân sự theo Quy định số 80-QĐ/TW ngày 18/8/2022 của Bộ Chính trị, Quy định số 10-QĐ/ĐUK ngày 08/8/2024 của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử và đề nghị Ban Thường vụ Đảng ủy Khối xem xét, chỉ định, giới thiệu nhân sự tham gia ban chấp hành, ban thường vụ, ủy ban kiểm

⁵ Ví dụ: Đảng bộ X có tổng số cấp ủy viên khóa mới theo quy định là 41 người, số cấp ủy viên tái cử là 20 người, số cấp ủy viên lần đầu tham gia là 21 người: Khi thực hiện quy trình nhân sự lần đầu tham gia cấp ủy tại bước 1 (với tỉ lệ số dư là 30% trên tổng số 41 người), thì sẽ có 33,3 người được lựa chọn theo quy định; thì ban thường vụ cấp ủy có thể xem xét, quyết định lựa chọn phương án 33 người (tương ứng với tỉ lệ số dư 29,2%) hoặc phương án 34 người (tương ứng với tỉ lệ số dư 31,8%).

⁶ Ví dụ: Tại bước 3, theo quy định sẽ được giới thiệu 30 người trong danh sách 32 người được giới thiệu ở bước 2 (tương ứng tỉ lệ số dư khoảng 20%), trường hợp chỉ có 24 người có số phiếu đồng ý giới thiệu từ 50% trở lên (còn thiếu 06 người theo quy định), thì hội nghị tiếp tục đưa 08 người có số phiếu đồng ý giới thiệu dưới 50% để ghi phiếu giới thiệu chọn lấy 06 người, cho đến khi đủ số lượng theo quy định.

tra và các chức danh lãnh đạo cấp ủy khóa mới theo thẩm quyền.

- Các TCCSD thuộc diện phải sáp nhập theo quy định nhưng đến thời điểm đại hội chưa có quyết định của cấp có thẩm quyền, thì ban thường vụ Đảng ủy Khối xem xét, quyết định việc tổ chức đại hội đảng bộ với 3 nội dung; đồng thời, sau khi sáp nhập phải khẩn trương chỉ đạo việc kiện toàn nhân sự cấp ủy khóa mới theo quy định (*sau khi xin ý kiến chỉ đạo của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối*).

(5)- Về số dư đối với những nơi có số lượng ban chấp hành, ban thường vụ từ 3 - 5 ủy viên: Số dư tối đa là 01 người; trường hợp ở cuối danh sách giới thiệu có từ 02 người trở lên cùng có số phiếu giới thiệu bằng nhau, thì người đứng đầu cấp ủy lựa chọn nhân sự để đưa vào danh sách giới thiệu với đại hội; nếu kết quả giới thiệu chưa đạt tỉ lệ số dư, thì cấp ủy tiếp tục quy trình giới thiệu cho đến khi đủ số dư theo quy định.

5- Thực hiện bầu cử trong đại hội

(1)- Việc ứng cử, đề cử trong đại hội thực hiện theo Quy chế bầu cử trong Đảng và các văn bản hiện hành liên quan.

(2)- Trường hợp nhân sự dự kiến bầu làm bí thư, phó bí thư cấp ủy trong đề án nhân sự đã được cấp có thẩm quyền xem xét, thông qua không trúng cử cấp ủy hoặc ban thường vụ cấp ủy khóa mới; thì cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy khóa mới tạm dừng việc bầu cử và phải kịp thời báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối (*qua Ban Tổ chức Đảng ủy Khối*); sau khi có ý kiến chỉ đạo mới tiếp tục chuẩn bị và triển khai phương án bầu cử nhân sự theo quy định.

(3)- Trường hợp nhân sự được dự kiến giới thiệu để bầu giữ chức chủ nhiệm ủy ban kiểm tra không trúng cử vào cấp ủy, ban thường vụ hoặc ủy ban kiểm tra cấp ủy cùng cấp, thì ban thường vụ cấp ủy khóa mới báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối; sau khi có ý kiến chỉ đạo mới tiếp tục chuẩn bị và triển khai phương án bầu cử nhân sự theo quy định.

6- Công tác quy hoạch, chuẩn bị nhân sự cấp ủy

Cấp ủy các TCCSD lãnh đạo, chỉ đạo công tác quy hoạch cán bộ, chuẩn bị nhân sự cấp ủy thực hiện đúng theo tinh thần Chỉ thị 35 của Bộ Chính trị, Kế hoạch 243 của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối và các quy định hiện hành; đồng thời, quan tâm, chú ý một số nội dung, yêu cầu sau:

(1)- Tập trung chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công tác quy hoạch định kỳ, theo phương châm: Quy hoạch cấp dưới làm cơ sở quy hoạch cấp trên; quy hoạch cấp ủy làm cơ sở để quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý; chú trọng quy hoạch chức danh người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; quan tâm quy hoạch đối với cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số để tạo nguồn cán bộ và thực hiện chủ trương đổi mới cấp ủy theo tinh thần Chỉ thị 35 của Bộ Chính trị.

(2)- Để chuẩn bị một bước nhân sự cấp ủy nhiệm kỳ 2025 - 2030, cấp ủy các TCCSD cần chủ động xây dựng kế hoạch và thực hiện phương án điều động, luân chuyển, phân công, bố trí cán bộ, trong đó cần có biện pháp tăng cường cán bộ cho những nơi có khó khăn, còn thiếu nguồn cán bộ; tập trung lãnh đạo, chỉ đạo xử lý

dứt điểm đối với những nơi nội bộ có biểu hiện mất đoàn kết hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài...

(3)- Công tác nhân sự phải thực hiện đúng nguyên tắc, thẩm quyền, cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình nhân sự theo quy định; bảo đảm chặt chẽ, đồng bộ, dân chủ, khách quan, công tâm, công khai, minh bạch; phát huy trí tuệ, trách nhiệm của tập thể, người đứng đầu cấp ủy và cán bộ, đảng viên. Đồng thời, phải đặc biệt coi trọng việc nâng cao chất lượng cấp ủy; có biện pháp, cơ chế hiệu quả để đánh giá đúng phẩm chất, năng lực, uy tín, kết quả, sản phẩm công tác trong lĩnh vực được phân công phụ trách trước khi giới thiệu, lựa chọn nhân sự tham gia cấp ủy khóa mới. Thực hiện nghiêm việc kiểm soát quyền lực và phòng chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ theo Quy định số 114-QĐ/TW ngày 11/7/2023 của Bộ Chính trị, Quy định số 31-QĐ/TU ngày 21/8/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

(4) - Trong xem xét, thẩm định nhân sự cần

- Rà soát, thẩm định, thẩm tra chặt chẽ, kỹ lưỡng về tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình và những nội dung khác liên quan đến nhân sự theo quy định; tập trung rà soát, thẩm định tiêu chuẩn chính trị theo Quy định số 58-QĐ/TW ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị về “một số vấn đề về bảo vệ chính trị nội bộ Đảng”.

- Ban thường vụ, cấp ủy tiến hành rà soát chặt chẽ, kỹ lưỡng để xác định rõ trách nhiệm (nếu có) của nhân sự được giới thiệu tham gia cấp ủy (ủy ban kiểm tra cấp ủy) nhiệm kỳ 2025 - 2030 trong các kết luận kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, điều tra hoặc vụ án, vụ việc mà các cơ quan chức năng đã xem xét, kết luận trong thời gian 10 năm trở lại đây (từ năm 2015 đến nay) và kết quả giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo (nếu có).

Ban thường vụ, cấp ủy các TCCSĐ chịu trách nhiệm chính trước Ban Thường vụ Đảng ủy Khối về kết quả rà soát, thẩm định, thẩm tra và đề xuất, giới thiệu nhân sự.

(5)- Cấp ủy các TCCSĐ cần chủ động, kiên quyết sàng lọc, không để lọt vào cấp ủy khóa mới những người không bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện, nhưng không để sót những người có đức, có tài, có uy tín trong Đảng nêu tại Mục 5, Phần I, Chỉ thị 35 của Bộ Chính trị. Đồng thời, chủ động làm tốt công tác chính trị, tư tưởng trong việc bố trí, sắp xếp, thực hiện chế độ chính sách đối với các đồng chí cấp ủy viên không tái cử cấp ủy khóa mới theo tinh thần Chỉ thị 35 của Bộ Chính trị và các quy định của pháp luật liên quan.

(6)- Những đồng chí đủ điều kiện tái cử nhưng không trúng cử cấp ủy khóa mới, thì cấp có thẩm quyền quản lý cán bộ có trách nhiệm phân công, bố trí công tác phù hợp với yêu cầu, tình hình cụ thể của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

(7)- Thực hiện dừng việc bổ sung cấp ủy viên, ủy viên ban thường vụ cấp ủy nhiệm kỳ 2020 - 2025 trước 06 tháng tính đến thời điểm đại hội theo Chỉ thị 35 của Bộ Chính trị (tính theo thời điểm cơ quan có thẩm quyền nhận được văn bản đề nghị của cấp ủy). Trường hợp đặc biệt do Ban Thường vụ Đảng ủy Khối xem xét quyết định.

(8) - Cấp uỷ triệu tập đại hội chỉ xem xét giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo (có danh) liên quan đến nhân sự nếu đơn, thư đó gửi đến cấp uỷ trước ngày khai mạc đại hội 25 ngày làm việc; nếu gửi đến cấp uỷ triệu tập đại hội sau thời hạn nêu trên, thì chuyển cho cấp uỷ khoá mới xem xét, giải quyết theo quy định.

7- Hồ sơ nhân sự cấp uỷ

(1)- Danh mục hồ sơ nhân sự thực hiện theo quy định nêu tại Phần II, Phụ lục 4, Chỉ thị 35 của Bộ Chính trị và Kế hoạch 243 của Ban Thường vụ Đảng uỷ Khối. Trong đó, nhân sự phải kê khai trung thực, chính xác, đầy đủ nội dung nêu tại các mục và phải được cấp có thẩm quyền xác nhận theo đúng quy định.

(2)- Nhân sự có bằng tiến sỹ, thạc sỹ, đại học do cơ sở đào tạo nước ngoài hoặc cơ sở đào tạo trong nước liên kết với nước ngoài cấp (*không thuộc diện cử tuyển của cơ quan có thẩm quyền*), thì phải có giấy chứng nhận của Cục Quản lý chất lượng, Bộ Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

(3)- Trường hợp bản nhận xét của cấp uỷ nơi cư trú không trùng với nơi nhân sự đang sinh sống⁷, thì nhân sự phải lấy xác nhận lại theo quy định. Trường hợp nhân sự có liên quan đến yếu tố nước ngoài, thì thực hiện việc báo cáo, cam kết theo quy định tại Điều 19, Quy định số 58-QĐ/TW ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị và Hướng dẫn số 01-HD/BTCTW ngày 05/8/2022 của Ban Tổ chức Trung ương.

(4)- Cấp uỷ các TCCSĐ gửi tờ trình, đề án nhân sự, hồ sơ, danh sách trích ngang nhân sự cấp uỷ nhiệm kỳ 2025 - 2030 về Ban Thường vụ Đảng uỷ Khối ít nhất trước 35 ngày làm việc tính đến thời điểm dự kiến khai mạc đại hội (*tính theo đường bưu điện*), trong đó lưu ý:

- Gửi kèm danh sách quy hoạch cấp uỷ, ban thường vụ cấp uỷ và các chức danh trong cấp uỷ nhiệm kỳ 2025 - 2030.

- Ngoài hồ sơ nhân sự bản giấy; đề nghị gửi bản “mềm” danh sách trích ngang nhân sự cấp uỷ nhiệm kỳ 2025 - 2030 (*theo mẫu tại Phụ lục 3 kèm theo*) được lưu trữ trong thiết bị lưu trữ (USB) bảo mật theo quy định.

8- Tổ chức thực hiện

(1)- Căn cứ Chỉ thị 35 của Bộ Chính trị, Kế hoạch 243 của Ban Thường vụ Đảng uỷ Khối và Hướng dẫn này, cấp uỷ các TCCSĐ xây dựng kế hoạch thực hiện ở cấp mình; quy định, hướng dẫn, kiểm tra công tác chuẩn bị nhân sự cấp uỷ, thời gian tiến hành đại hội và phân công uỷ viên ban thường vụ, cấp uỷ viên theo dõi, chỉ đạo đại hội.

(2) Cấp uỷ, các TCCSĐ báo cáo Ban Thường vụ Đảng uỷ Khối (qua Ban Tổ chức Đảng uỷ Khối) về công tác chuẩn bị nhân sự. Nội dung báo cáo phải làm rõ, phân tích kỹ: Cơ cấu bộ phận, lĩnh vực công tác; cơ cấu 03 độ tuổi, tỉ lệ đổi mới cấp uỷ; tỉ lệ cán bộ trẻ, cán bộ người dân tộc thiểu số theo quy định; nhân sự dự kiến giới thiệu tham gia cấp uỷ, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, uỷ ban kiểm tra, chủ nhiệm uỷ ban kiểm tra đảng uỷ cơ sở nhiệm kỳ 2025 - 2030. Nếu chức danh bí

⁷ Ví dụ: Đồng chí Nguyễn Văn A, hiện sinh sống tại Phường B nhưng Bản nhận xét nơi cư trú lại không phải do Đảng uỷ phường B xác nhận.

thư, phó bí thư cấp ủy cơ sở được giới thiệu có số dư thì báo cáo cả danh sách có số dư để Ban Thường vụ Đảng ủy Khối xem xét, cho ý kiến.

(3) Cấp ủy, các TCCSĐ đăng ký thời gian tổ chức đại hội cấp mình trong tháng 12/2024 (đối với đảng bộ cơ sở, báo cáo tổng hợp thêm thời gian đại hội các chi bộ trực thuộc, trong đó thể hiện rõ chi bộ nào đại hội điểm rút kinh nghiệm). Riêng Đảng bộ Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Ninh Thuận; Đảng bộ Kho bạc Nhà nước Ninh Thuận và Chi bộ Cục Quản lý thị trường, đăng ký tháng 11/2024 (qua Ban Tổ chức Đảng ủy Khối) để tổng hợp, phối hợp Văn phòng Đảng ủy Khối tham mưu sắp xếp lịch xem xét, phê duyệt đề án nhân sự và văn kiện đại hội...; đồng thời, phục vụ sắp xếp lịch tổ chức đại hội các TCCSĐ phù hợp với chỉ đạo của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối và thời gian, tiến độ tổ chức đại hội theo Kế hoạch số 243-KH/ĐUK, ngày 26/7/2024 của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, vướng mắc cần bổ sung, hướng dẫn thì các TCCSĐ báo cáo về Ban Thường vụ Đảng ủy Khối (qua Ban Tổ chức Đảng ủy Khối) để xem xét, hướng dẫn.

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức Tỉnh ủy,
- Thường trực Đảng ủy Khối,
- Các TCCSĐ trực thuộc,
- Các Ban, Văn phòng Đảng ủy Khối,
- Lưu Văn phòng, BTC Đảng ủy Khối.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**

Lưu Xuân Hải

PHỤ LỤC 1
QUY TRÌNH VÀ HỒ SƠ NHÂN SỰ CẤP ỦY CƠ SỞ
NHIỆM KỲ 2025 - 2030

(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số 116 -HD/ĐUK ngày 22 /10/2024
của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối)

I- QUY TRÌNH NHÂN SỰ (các hội nghị thực hiện quy trình nhân sự chỉ được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt tham dự).

1. Quy trình nhân sự tái cử cấp ủy

(1) *Bước 1:* Hội nghị ban thường vụ đảng ủy cơ sở (nơi không có ban thường vụ thì ban chấp hành đảng bộ) hoặc cấp ủy chi bộ cơ sở (nơi không có cấp ủy thì bí thư, phó bí thư chi bộ) và thủ trưởng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

Căn cứ đề án nhân sự cấp ủy khóa mới được Ban Thường vụ Đảng ủy Khối thông qua và trên cơ sở danh sách nhân sự cấp ủy đương nhiệm, Hội nghị tiến hành thảo luận, thông qua danh sách nhân sự đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và tiến hành ghi phiếu giới thiệu nhân sự tái cử bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn: Nhân sự được giới thiệu, lựa chọn phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại Hội nghị.

(2) *Bước 2:* Hội nghị Ban Chấp hành (nơi không có Ban Chấp hành thì toàn thể đảng viên)

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 1, ban chấp hành thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự tái cử bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn: Nhân sự được giới thiệu, lựa chọn phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

2. Quy trình nhân sự lần đầu tham gia cấp ủy

(1) *Bước 1:* Hội nghị ban thường vụ đảng ủy cơ sở (nơi không có ban thường vụ thì ban chấp hành đảng bộ) hoặc cấp ủy chi bộ cơ sở (nơi không có cấp ủy thì bí thư, phó bí thư chi bộ) và thủ trưởng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

Căn cứ đề án nhân sự cấp ủy khóa mới được cấp ủy thông qua và trên cơ sở danh sách nguồn nhân sự quy hoạch cấp ủy nhiệm kỳ mới; ban thường vụ cấp ủy thảo luận, thông qua danh sách nhân sự quy hoạch đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và tiến hành ghi phiếu giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được lựa chọn, giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng theo quy định⁸ trong danh sách nhân sự đã được ban thường vụ thông qua.

⁸ Ví dụ: Tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định là 41 người; số cấp ủy viên tái cử đủ tiêu chuẩn, điều kiện được thông qua là 20 người; số cấp ủy viên còn lại là 21 người; số lượng được giới thiệu tối thiểu là 34 người (tính theo số dư 30%). Đối với số lượng ủy viên ban thường vụ cấp ủy cũng tính tương tự như vậy.

Riêng đối với các chức danh lãnh đạo cấp ủy, thì giới thiệu 1 người cho 1 chức danh.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 30% tổng số đại biểu được triệu tập trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số dư 30% (nếu chưa đạt tỷ lệ số dư 30%, thì phải tiếp tục giới thiệu bổ sung cho đủ trước khi tiến hành giới thiệu ở bước 2). Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước 2.

(2) Bước 2: Hội nghị cán bộ chủ chốt

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 1, hội nghị nghiên cứu danh sách trích ngang của nhân sự và ghi phiếu giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

- Thành phần:

Là các đồng chí trong ban chấp hành; trưởng, phó các phòng, ban và tương đương; trưởng các tổ chức chính trị-xã hội; bí thư các chi, đảng bộ trực thuộc (hoặc phó bí thư nơi không có bí thư).

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng theo quy định⁹ và lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách nhân sự được giới thiệu ở bước 1.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 30% tổng số đại biểu được triệu tập trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số dư 25% (nếu chưa đạt tỷ lệ số dư 25%, thì phải tiếp tục giới thiệu bổ sung cho đủ trước khi tiến hành giới thiệu ở bước 3). Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước 3.

(3) Bước 3: Hội nghị ban chấp hành (nơi không có Ban Chấp hành thì toàn thể đảng viên)

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2, ban chấp hành thảo luận và tiến hành giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng theo quy định¹⁰ và lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách nhân sự được giới thiệu ở bước 2.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 50% tổng số đại biểu được triệu tập trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số dư 20% (nếu chưa đạt tỷ lệ số dư 20%, thì phải tiếp tục giới thiệu bổ sung cho đủ số dư trước khi tiến hành giới thiệu ở bước 4). Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều

⁹ Ví dụ: Tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định là 41 người; số cấp ủy viên tái cử đủ tiêu chuẩn, điều kiện được thông qua là 20 người; số cấp ủy viên còn lại là 21 người; số lượng được giới thiệu tối thiểu là 32 người (tính theo số dư 25%). Đối với số lượng ủy viên ban thường vụ cấp ủy cũng tính tương tự như vậy.

Riêng đối với các chức danh lãnh đạo cấp ủy, thì giới thiệu 1 người cho 1 chức danh.

¹⁰ Ví dụ: Tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định là 41 người; số cấp ủy viên tái cử đủ tiêu chuẩn, điều kiện được thông qua là 20 người; số cấp ủy viên còn lại là 21 người; số lượng được giới thiệu tối thiểu là 30 người (tính theo số dư 20%). Đối với số lượng ủy viên ban thường vụ cấp ủy cũng tính tương tự như vậy.

Riêng đối với các chức danh lãnh đạo cấp ủy, thì giới thiệu 1 người cho 1 chức danh.

người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước 4.

(4) *Bước 4:* Hội nghị ban thường vụ đảng ủy cơ sở (nơi không có ban thường vụ thì ban chấp hành đảng bộ) hoặc cấp ủy chi bộ cơ sở (nơi không có cấp ủy thì bí thư, phó bí thư chi bộ) và thủ trưởng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 3, ban thường vụ cấp ủy thảo luận và giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng theo quy định¹¹ và lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách nhân sự được giới thiệu ở bước 3.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 50% tổng số đại biểu được triệu tập trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số dư 15% (nếu chưa đạt tỉ lệ số dư 15%, thì phải tiếp tục giới thiệu bổ sung cho đủ trước khi tiến hành giới thiệu ở bước 5). Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước 5.

(5) *Bước 5:* Hội nghị ban chấp hành (nơi không có Ban Chấp hành thì toàn thể đảng viên).

Trên cơ sở kết quả phiếu giới thiệu ở các hội nghị; kết quả xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh (nếu có) đối với nhân sự; ban chấp hành thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng theo quy định¹² và lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách nhân sự được giới thiệu ở bước 4.

- Nhân sự được lựa chọn phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định (số lượng được giới thiệu tính theo số dư từ 10 đến 15%). Trường hợp có hai người trở lên cùng có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì lựa chọn nhân sự do người đứng đầu cấp ủy giới thiệu.

**** Lưu ý:***

- Kết quả kiểm phiếu ở các bước 1, 3, 4, 5 được công bố tại hội nghị; kết quả kiểm phiếu ở bước 2 không công bố tại hội nghị.

- Đối với cấp cơ sở có khó khăn về nguồn nhân sự, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối, đảng ủy trực thuộc căn cứ tình hình thực tiễn, số lượng đảng viên của chi

¹¹ Ví dụ: Tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định là 41 người; số cấp ủy viên tái cử đủ tiêu chuẩn, điều kiện được thông qua là 20 người; số cấp ủy viên còn lại là 21 người; số lượng được giới thiệu tối thiểu là 28 người (tính theo số dư 15%). Đối với số lượng ủy viên ban thường vụ cấp ủy cũng tính tương tự như vậy.

Riêng đối với các chức danh lãnh đạo cấp ủy, thì giới thiệu 1 người cho 1 chức danh.

¹² Ví dụ: Tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định là 41 người; số cấp ủy viên tái cử đủ tiêu chuẩn, điều kiện được thông qua là 20 người; số cấp ủy viên còn lại là 21 người; số lượng được giới thiệu tối thiểu từ 26 - 28 người (tính theo số dư từ 10 đến 15%). Đối với số lượng ủy viên ban thường vụ cấp ủy cũng tính tương tự như vậy.

Riêng đối với các chức danh lãnh đạo cấp ủy, thì giới thiệu 1 người cho 1 chức danh.

bộ, đảng bộ trực thuộc, hướng dẫn cụ thể về số lượng ở các bước bảo đảm số lượng nhân sự được giới thiệu có số dư từ 10 - 15% so với tổng số cấp uỷ viên được bầu.

II- DANH MỤC HỒ SƠ NHÂN SỰ

Danh mục hồ sơ nhân sự thống nhất khổ giấy A4 và sắp xếp theo thứ tự sau:

1. Tờ trình.
2. Bảng tổng hợp kết quả kiểm phiếu (kèm theo Biên bản kiểm phiếu ở các bước).
3. Sơ yếu lý lịch (theo mẫu) do cá nhân tự khai (đánh máy) và cơ quan trực tiếp quản lý cán bộ xác nhận; có dán ảnh màu khổ 4x6, chụp trong thời gian không quá 6 tháng.
4. Bản kiểm điểm 3 năm công tác gần nhất; có nhận xét, đánh giá của chi bộ và xác nhận của đảng uỷ cơ quan nơi cán bộ công tác.
5. Đánh giá, nhận xét 3 năm gần nhất của cấp uỷ, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị của cấp có thẩm quyền theo phân cấp quản lý cán bộ, về: (1) Phẩm chất đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật, đoàn kết nội bộ. (2) Năng lực công tác và kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao; trong đó, thể hiện rõ trong quá trình công tác nhân sự có sản phẩm cụ thể, thành tích công tác, hạn chế, khuyết điểm, vi phạm (nếu có). (3) Uy tín và triển vọng phát triển.
6. Nhận xét của chi uỷ nơi cư trú đối với bản thân và gia đình cán bộ.
7. Kết luận về tiêu chuẩn chính trị của cấp có thẩm quyền theo Quy định của Bộ Chính trị về bảo vệ chính trị nội bộ Đảng.
8. Bản kê khai tài sản, thu nhập theo mẫu ban hành kèm theo quy định hiện hành (có ký xác nhận của người kê khai và người nhận bản kê khai theo quy định).
9. Bản sao các văn bằng, chứng chỉ về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị,...(có xác nhận của cơ quan, đơn vị quản lý cán bộ hoặc của cấp có thẩm quyền).
10. Kết luận tình trạng sức khỏe của Ban Bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh; hoặc giấy chứng nhận sức khỏe của cơ sở y tế có thẩm quyền.

Các cấp uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ chịu trách nhiệm chính trước Ban Thường vụ Tỉnh uỷ trong việc nhận xét, đánh giá, đề xuất, giới thiệu, kết luận về tiêu chuẩn chính trị đối với nhân sự được giới thiệu và một số nội dung liên quan khác theo quy định.

* **Lưu ý:** Các tài liệu nêu tại Mục 3, 4, 5, 6, 7, 8, 10 không quá 6 tháng tính đến thời điểm xem xét.

PHỤ LỤC 2

QUY TRÌNH NHÂN SỰ ỦY BAN KIỂM TRA CẤP ỦY (ỦY VIÊN, PHÓ CHỦ NHIỆM, CHỦ NHIỆM) NHIỆM KỲ 2025 - 2030 (Ban hành kèm theo Hướng dẫn số 116 -HD/ĐUK ngày 22/10/2024 của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối)

1- Quy trình nhân sự tái cử giữ chức ủy viên, phó chủ nhiệm, chủ nhiệm ủy ban kiểm tra cấp ủy

(1)- *Bước 1:* Hội nghị ủy ban kiểm tra cấp ủy

Ủy ban kiểm tra cấp ủy ghi phiếu giới thiệu đối với nhân sự tái cử.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt số phiếu đồng ý trên 50% so với tổng số thành viên được triệu tập. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

(2)- *Bước 2:* Hội nghị ban thường vụ cấp ủy cùng cấp.

Ban thường vụ cấp ủy ghi phiếu giới thiệu nhân sự tái cử.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt số phiếu đồng ý trên 50% so với tổng số thành viên được triệu tập. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

(3)- *Bước 3:* Hội nghị ban chấp hành đảng bộ cùng cấp.

Ban chấp hành đảng bộ ghi phiếu biểu quyết giới thiệu nhân sự tái cử.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt số phiếu đồng ý trên 50% so với tổng số thành viên được triệu tập. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

2- Quy trình nhân sự lần đầu giữ chức ủy viên, phó chủ nhiệm, chủ nhiệm ủy ban kiểm tra cấp ủy

2.1- Từ nguồn nhân sự tại chỗ

(1)- *Bước 1:* Hội nghị tập thể lãnh đạo cơ quan ủy ban kiểm tra cấp ủy (*chủ nhiệm, phó chủ nhiệm ủy ban kiểm tra*)

Căn cứ đề án nhân sự ủy ban kiểm tra cấp ủy khóa mới được cấp ủy thông qua và trên cơ sở danh sách nguồn nhân sự quy hoạch ủy ban kiểm tra cấp ủy nhiệm kỳ 2025 - 2030; tập thể lãnh đạo thảo luận, thông qua danh sách nhân sự quy hoạch đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và tiến hành ghi phiếu giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá số lượng theo quy định trong danh sách nhân sự đã được tập thể lãnh đạo thông qua.

- Nhân sự được lựa chọn phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 30% trở lên so

với tổng số đại biểu được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số dư ít nhất khoảng 15%. Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau, thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước tiếp theo. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

(2)- Bước 2: Hội nghị cán bộ chủ chốt cơ quan ủy ban kiểm tra

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 1, hội nghị nghiên cứu danh sách trích ngang của nhân sự và ghi phiếu giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

- *Thành phần:* Chủ nhiệm, phó chủ nhiệm, ủy viên ủy ban kiểm tra cấp ủy, trưởng, phó các đơn vị trực thuộc; bí thư, phó bí thư các chi bộ trực thuộc (nếu có).

- *Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:*

+ Mỗi thành viên được giới thiệu không quá số lượng theo quy định trong danh sách nhân sự được giới thiệu ở bước 1.

+ Nhân sự được lựa chọn phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 30% trở lên so với tổng số đại biểu được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số dư ít nhất khoảng 15%. Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau, thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước tiếp theo. Kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị.

(3)- Bước 3: Hội nghị ủy ban kiểm tra cấp ủy

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2, ủy ban kiểm tra cấp ủy thảo luận và tiến hành ghi phiếu giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá số lượng theo quy định trong danh sách nhân sự được giới thiệu ở bước 2.

- Nhân sự được lựa chọn phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 50% trở lên so với tổng số đại biểu được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số dư ít nhất khoảng 15%. Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau, thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước tiếp theo. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

(4)- Bước 4: Hội nghị tập thể lãnh đạo ủy ban kiểm tra cấp ủy (chủ nhiệm, phó chủ nhiệm ủy ban kiểm tra)

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 3, tập thể lãnh đạo thảo luận và ghi phiếu giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

Mỗi thành viên được giới thiệu không quá số lượng theo quy định trong danh sách nhân sự được giới thiệu ở bước 3.

Nhân sự được lựa chọn phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 50% trở lên so với tổng số đại biểu được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số dư ít nhất khoảng 15%. Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau, thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước tiếp theo. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

(5)- *Bước 5:* Hội nghị ủy ban kiểm tra cấp ủy

Trên cơ sở kết quả phiếu giới thiệu ở các hội nghị; kết quả xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh (*nếu có*) đối với nhân sự; ủy ban kiểm tra cấp ủy thảo luận và ghi phiếu biểu quyết giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá số lượng theo quy định trong danh sách nhân sự được giới thiệu ở bước 4.

- Nhân sự được lựa chọn phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% trở lên so với tổng số đại biểu được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định (*số lượng được giới thiệu tính theo số dư từ 10 đến 15%*). Trường hợp có hai người trở lên cùng có số phiếu giới thiệu bằng nhau, thì lựa chọn nhân sự do người đứng đầu ủy ban kiểm tra cấp ủy giới thiệu. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

(6)- *Bước 6:* Hội nghị ban thường vụ cấp ủy cùng cấp.

Ban thường vụ cấp ủy thảo luận và ghi phiếu giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn: Nhân sự được lựa chọn phải đạt số phiếu đồng ý trên 50% trở lên so với tổng số thành viên được triệu tập. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

(7)- *Bước 7:* Hội nghị ban chấp hành đảng bộ cùng cấp.

Ban chấp hành đảng bộ thảo luận và ghi phiếu biểu quyết giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn: Nhân sự được lựa chọn phải đạt số phiếu đồng ý trên 50% trở lên so với tổng số thành viên được triệu tập. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

2.2- Từ nguồn nhân sự ở bên ngoài: Thực hiện theo quy trình 03 bước, tương tự như đối với nhân sự tái cử nêu ở Mục 1 nêu trên; trong đó, trước khi thực hiện bước 1, ủy ban kiểm tra phải lấy ý kiến (*bằng văn bản*) của tập thể lãnh đạo nơi cán bộ đang công tác đối với nhân sự dự kiến giới thiệu tham gia ủy ban kiểm tra cấp ủy nhiệm kỳ 2025 - 2030 (*nhân sự dự kiến giới thiệu phải có số phiếu đồng ý trên 50% so với tổng số thành viên của tập thể lãnh đạo nơi cán bộ đang công tác; trường hợp số phiếu đồng ý bằng 50%, thì do người đứng đầu xem xét, quyết định*).

PHỤ LỤC 3 – MẪU 1

(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số 116 -HD/ĐUK ngày 22/10/2024 của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối)

ĐẢNG BỘ KHỐI
CƠ QUAN- DOANH NGHIỆP TỈNH
CHI BỘ, ĐẢNG BỘ.....

ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM

*
MẬT

..., ngày tháng năm 2025

DANH SÁCH NHÂN SỰ GIỚI THIỆU
THAM GIA BAN CHẤP HÀNH CHI BỘ, ĐẢNG BỘ..... NHIỆM KỲ 2025-2030

Số TT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán			Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay	Ngày vào Đảng	Trình độ		Dự kiến chức vụ phân công đảm nhiệm sau đại hội (nếu có)	Kết quả phiếu giới thiệu (tỷ lệ %)					Ghi chú
					Xã	Huyện	Tỉnh			Chuyên môn, nghiệp vụ	Lý luận chính trị		Bước 1	Bước 2	Bước 3	Bước 4	Bước 5	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	
I	Các đồng chí dự kiến tái cử																	
1	Nguyễn Văn A	10/04/1966	Nam	Kinh	Tri Hải	Ninh Hải	Ninh Thuận	ĐUVV, Trưởng phòng Sở...	01/03/1996	Cử nhân Hành chính	Cao cấp		12/13/15 (100%/80%)	47/47/51 (100%/92,2%)				
II	Các đồng chí dự kiến giới thiệu tham gia lần đầu																	
1	Nguyễn Văn B	12/09/1970	Nữ	Kinh	Vĩnh Hải	Ninh Hải	Ninh Thuận	Bí thư Đảng ủy...	01/03/1999	Cử nhân Luật	Cao cấp		13/13/15 (100%/86,7%)	45/47/51 (95,7%/88,2%)	115/115/120 (100%/95,8%)	15/15 (100%)	47/47/51 (100%/92,2%)	

T/M BAN THƯỜNG VỤ ĐẢNG ỦY
(Ký ghi rõ họ tên)

Ghi chú

- Mục (3): Ghi ngày sinh theo định dạng ngày/tháng/năm.
- Mục (10): Ghi ngày kết nạp đảng theo định dạng ngày/tháng/năm.
- Mục (11): Ghi tất cả các bằng cấp đào tạo (từ cao đẳng trở lên, không bao gồm chứng chỉ bồi dưỡng), học hàm, học vị, trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Ví dụ: Phó Giáo sư, Tiến sĩ Lâm nghiệp, Thạc sĩ Kinh tế; Kỹ sư Công nghệ thông tin, Cử nhân Luật, Cao đẳng Kiểm sát...
- Mục (13): Ghi dự kiến chức vụ sẽ phân công đảm nhiệm sau đại hội theo đề án nhân sự cấp ủy nhiệm kỳ 2025 - 2030 trình cấp có thẩm quyền.
- Mục (14): Ghi số phiếu trên tổng số đại biểu được triệu tập và tỷ lệ phần % tương ứng (làm tròn 1 chữ số)
- Mục (15), (16), (17), (18): Ghi số phiếu giới thiệu trên tổng số có mặt và trên tổng số đại biểu triệu tập; tỷ lệ % tương ứng (làm tròn 1 chữ số).
- Mục (19): Ghi nội dung liên quan khác đến nhân sự (nếu có).
- Thống nhất cách viết tắt: Đảng ủy viên (ĐUV); Ủy viên Ban Thường vụ đảng ủy (TVĐU)

PHỤ LỤC 3 – MẪU 2

(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số 116 -HD/ĐUK ngày 22/10/2024 của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối)

ĐẢNG BỘ KHỐI
CƠ QUAN- DOANH NGHIỆP TỈNH
CHI BỘ, ĐẢNG BỘ.....

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

*
MẬT

..., ngày tháng năm 2025

DANH SÁCH NHÂN SỰ GIỚI THIỆU
THAM GIA BAN THƯỜNG VỤ ĐẢNG ỦY..... NHIỆM KỲ 2025 - 2030

Số TT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán			Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay	Ngày vào Đảng	Trình độ		Dự kiến chức vụ phân công đảm nhiệm sau đại hội (nếu có)	Kết quả phiếu giới thiệu (tỷ lệ %)					Ghi chú
					Xã	Huyện	Tỉnh			Chuyên môn, nghiệp vụ	Lý luận chính trị		Bước 1	Bước 2	Bước 3	Bước 4	Bước 5	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)
I	Các đồng chí dự kiến tái cử																	
1	Nguyễn Văn A	10/04/1968	Nam	Kinh	Tri Hải	Ninh Hải	Ninh Thuận	TVTV, Đảng ủy	01/03/1996	Cử nhân Hành chính	Cao cấp		12/13/15 (100%/80%)	47/47/51 (100%/92,2%)				
II	Các đồng chí dự kiến giới thiệu tham gia lần đầu																	
1	Nguyễn Văn B	12/09/1975	Nữ	Kinh	Vĩnh Hải	Ninh Hải	Ninh Thuận	HUV, Phó Chủ tịch UBND huyện	01/03/2005	- Thạc sỹ Luật - Cử nhân Hành chính	Cao cấp		13/13/15 (100%/86,7%)	45/47/51 (95,7%/88,2%)	115/115/120 (100%/95,8%)	15/15 (100%)	47/47/51 (100%/92,2%)	

T/M BAN THƯỜNG VỤ ĐẢNG ỦY

(Ký, ghi rõ họ tên)

PHỤ LỤC 3 – MẪU 3

(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số 116 -HD/TU ngày 22/10/2024 của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối)

ĐẢNG BỘ KHỐI
CƠ QUAN- DOANH NGHIỆP TỈNH
CHI BỘ, ĐẢNG BỘ.....

*

MẬT

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

..., ngày tháng năm 2025

DANH SÁCH NHÂN SỰ GIỚI THIỆU
BẦU GIỮ CHỨC DANH BÍ THƯ, PHÓ BÍ THƯ CHI BỘ, ĐẢNG BỘ..... NHIỆM KỲ 2025-2030,

Số TT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán			Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay	Ngày vào Đảng	Trình độ		Dự kiến chức vụ phân công đảm nhiệm sau đại hội (nếu có)	Kết quả phiếu giới thiệu (tỷ lệ %)					Ghi chú
					Xã	Huyện	Tỉnh			Chuyên môn, nghiệp vụ	Lý luận chính trị		Bước 1	Bước 2	Bước 3	Bước 4	Bước 5	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)
I	CHỨC DANH BÍ THƯ CHI BỘ, ĐẢNG BỘ... NHIỆM KỲ 2025 - 2030																	
1																		
II	CHỨC DANH PHÓ BÍ THƯ CHI BỘ, ĐẢNG BỘ.... NHIỆM KỲ 2025 - 2030																	
1																		
2																		

T/M BAN THƯỜNG VỤ ĐẢNG ỦY)
(Ký, ghi rõ họ tên)

PHỤ LỤC 3 – MẪU 4

(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số 116 -HD/ĐUK ngày 22/10/2024 của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối)

ĐẢNG BỘ KHỐI
CƠ QUAN- DOANH NGHIỆP TỈNH
ĐẢNG BỘ.....

*
MẬT

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

..., ngày tháng năm 2025

DANH SÁCH NHÂN SỰ GIỚI THIỆU
THAM GIA ỦY BAN KIỂM TRA ĐẢNG ỦY..... NHIỆM KỲ 2025-2030

Số TT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán			Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay	Ngày vào Đảng	Trình độ		Dự kiến chức vụ phân công đảm nhiệm sau đại hội (nếu có)	Kết quả phiếu giới thiệu (tỷ lệ %)					Ghi chú
					Xã	Huyện	Tỉnh			Chuyên môn, nghiệp vụ	Lý luận chính trị		Bước 1	Bước 2	Bước 3	Bước 4	Bước 5	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	
I	Các đồng chí dự kiến tái cử																	
1	Nguyễn Văn A	10/04/1966	Nam	Kinh	Tri Hải	Ninh Hải	Ninh Thuận	ĐUVV, Trưởng phòng Sở...	01/03/1996	Cử nhân Hành chính	Cao cấp		12/13/15 (100%/80%)	47/47/51 (100%/92,2%)				
II	Các đồng chí dự kiến giới thiệu tham gia lần đầu																	
1	Nguyễn Văn B	12/09/1970	Nữ	Kinh	Vĩnh Hải	Ninh Hải	Ninh Thuận	Phó Bí thư Đảng ủy...	01/03/1999	Cử nhân Luật	Cao cấp		13/13/15 (100%/86,7%)	45/47/51 (95,7%/88,2%)	115/115/120 (100%/95,8%)	15/15 (100%)	47/47/51 (100%/92,2%)	

T/M BAN THƯỜNG VỤ ĐẢNG ỦY
(Ký ghi rõ họ tên)

PHỤ LỤC 3 – MẪU 5

(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số 116 -HD/ĐUK ngày 22/10/2024 của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối)

ĐẢNG BỘ KHỐI
CƠ QUAN- DOANH NGHIỆP TỈNH
ĐẢNG BỘ.....

*
MẬT

ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM

..., ngày tháng năm 2025

DANH SÁCH NHÂN SỰ GIỚI THIỆU
THAM GIA CHỦ NHIỆM ỦY BAN KIỂM TRA ĐẢNG ỦY..... NHIỆM KỲ 2025-2030

Số TT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán			Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay	Ngày vào Đảng	Trình độ		Dự kiến chức vụ phân công đảm nhiệm sau đại hội (nếu có)	Kết quả phiếu giới thiệu (tỷ lệ %)					Ghi chú
					Xã	Huyện	Tỉnh			Chuyên môn, nghiệp vụ	Lý luận chính trị		Bước 1	Bước 2	Bước 3	Bước 4	Bước 5	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	
I	Các đồng chí dự kiến tái cử																	
1	Nguyễn Văn A	10/04/1966	Nam	Kinh	Tri Hải	Ninh Hải	Ninh Thuận	ĐUVV, Trưởng phòng Sở...	01/03/1996	Cử nhân Hành chính	Cao cấp		12/13/15 (100%/80%)	47/47/51 (100%/92,2%)				
II	Các đồng chí dự kiến giới thiệu tham gia lần đầu																	
1	Nguyễn Văn B	12/09/1970	Nữ	Kinh	Vĩnh Hải	Ninh Hải	Ninh Thuận	Bí thư Đảng ủy...	01/03/1999	Cử nhân Luật	Cao cấp		13/13/15 (100%/86,7%)	45/47/51 (95,7%/88,2%)	115/115/120 (100%/95,8%)	15/15 (100%)	47/47/51 (100%/92,2%)	

T/M BAN THƯỜNG VỤ ĐẢNG ỦY
(Ký ghi rõ họ tên)